

# **TRƯỜNG HỌC SINH MIỀN NAM TRÊN ĐẤT BẮC – VƯỜN ƯƠM CÁN BỘ CỦA ĐẢNG**

**■ DIỆP VĂN SƠN (\*)**

**C**húng ta từng có một nền giáo dục khá phát triển trong hoàn cảnh đất nước còn vô vàn khó khăn, một nền giáo dục toàn dân, toàn diện. Nền giáo dục ấy đã đào tạo ra một lớp người dám xả thân, hiến dâng cả tuổi trẻ cho độc lập dân tộc. Hàng triệu thanh niên rời ghế nhà trường đi thẳng đến tiền tuyến dù biết trước hy sinh có thể là chuyện không tránh khỏi. Để đương đầu với một đế quốc giàu tiềm lực về vật chất, khoa học, kỹ thuật, đặc biệt là kỹ thuật, công nghệ quân sự, những lớp người ấy không chỉ có lòng gan dạ mà còn có một khối óc thông minh sáng tạo vốn có của truyền thống dân tộc cộng với một kiến thức khoa học, công nghệ được tiếp thu trên ghế nhà trường. Sự đương đầu lịch sử ấy, một phần thắng cuối cùng thuộc về một thế hệ học sinh được đào tạo từ những mái trường xã hội chủ nghĩa. Trong lớp người đó, có rất nhiều thế hệ học sinh miền Nam được đào tạo từ các trường học sinh miền Nam thân yêu trên đất Bắc.

Thời ấy, nhà trường quan tâm đầu tiên là giáo dục đạo đức, nhân cách, lòng yêu nước, trung thành tuyệt đối với Đảng với Bác, ý thức đội, ý thức đoàn, đặc biệt tinh thần vì miền Nam thân yêu mà phấn đấu rèn luyện học tập để sau này thống nhất trở về xây dựng quê hương.

Sống trong môi trường tập thể, mọi tính cách của từng người bộc lộ một cách rõ ràng. Nếu anh sống ích kỷ, không trung thực, lừa dối, biếng... có ngay tổ bạn tâm giao góp ý, uốn nắn, nếu không tiến bộ thì có đội, đoàn, một tập thể hướng thiện giúp đỡ. Đặc biệt, thầy chủ nhiệm, anh phụ trách như người cha, chú hết

lòng vì học sinh thân yêu và cuộc sống của thầy luôn là tấm gương không gì sánh bằng. Nếu không đặt rèn đức lên hàng đầu ở các trường thì làm sao có thể tạo ra những con người phát triển toàn diện, có tinh thần vì nước quên mình, biết đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân, có năng lực nghề nghiệp, có tư duy sáng tạo, có ý thức và năng lực hợp tác, có tinh thần trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, có nếp sống lành mạnh, biết bao dung và chấp nhận.

Như vậy, trường học phải là nơi đào tạo ra những con người toàn diện cho xã hội, những con người vừa biết "làm", tức có kiến thức, vừa biết "sống cùng, sống với và sống vì" người khác, tức vững vàng về đạo đức, dồi dào những phẩm chất nhân văn. Hiện nay, chúng ta nhiều khi chỉ quan tâm đến mặt "làm", tức mặt tri thức, những kỹ năng nghề nghiệp mà quên đi hoặc rất ít chú trọng đến việc rèn luyện đạo đức cho học sinh. Những bài học từ các trường học sinh miền Nam trên đất Bắc vẫn còn nguyên giá trị tham khảo cho hàng trăm trường dân tộc nội trú hiện nay.

Việc chọn cái gì để dạy, để học là tối cần thiết nếu không muốn nói là quan trọng nhất trong một biển trời kiến thức vô bờ bến hiện nay. Bác sĩ Nguyễn Khắc Viện giới thiệu lịch sử Việt Nam từ thời Vua Hùng đến thời đại Hồ Chí Minh cho người nước ngoài một cách ngắn gọn, súc tích, khúc chiết, đầy đủ và rõ ràng chỉ trong vòng 20 phút. Ông cho biết, khi còn trẻ đi học y khoa ở bên Pháp, giáo trình là những quyển sách dày cộp, yêu cầu phải học trong vài ngày nên phải tóm tắt nắm bắt những ý chính, cái thần của giáo trình, nhờ đó sau này có khả năng tóm tắt, rút gọn, cô đặc một khối lượng kiến thức, thông tin đồ sộ về một lĩnh vực nào

**(\*) Nguyên Phó Vụ trưởng, cơ quan thường trực Bộ Nội vụ tại T.P Hồ Chí Minh**

đó, tất nhiên là có cộng thêm sự thông minh bẩm sinh.

Giáo sư Tạ Quang Bửu lúc bấy giờ là Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp đến nói chuyện với cán bộ giảng dạy trẻ tại Trường đại học Bách khoa Hà Nội nhận xét: “Khối lượng kiến thức của sinh viên chúng ta ngày nay nhiều hơn Archimet, nhưng có lẽ khả năng phát hiện vấn đề, giải quyết vấn đề, nói chung là bản lĩnh khoa học chưa chắc bằng Archimet”, học sinh trần trở với câu nói này và dần dần chiêm nghiệm thấy đúng.

Ngoài các môn về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, ở trường học sinh miền Nam còn được học về thể dục, nhạc và hoạ. Từ những bài học này giúp học sinh phát triển toàn diện, vững bước phát huy nhiều sở trường, năng khiếu và thành đạt trong cuộc sống. Buổi sáng lên lớp; buổi chiều sinh hoạt ngoại khoá, tăng gia; buổi tối đồng loạt lên lớp tự học. Với thời khoá biểu như vậy, việc học sẽ không trở thành gánh nặng, áp lực.

Ngày ấy, thầy thường áp dụng cách dạy tích cực. Thầy giáo đóng vai trò hỗ trợ viên đưa ra vấn đề gợi mở, học sinh chia thành nhóm thảo luận, đưa ra những chính kiến, trao đổi, tranh luận giữa các nhóm. Thầy giáo lúc này có trách nhiệm tổng hợp, khâu kết các ý kiến. Cách giảng dạy tích cực bắt học sinh động não, trau dồi khả năng phân biện, rèn bản lĩnh tư chất khoa học, tư duy độc lập. Chính ở môi trường học, dạy tích cực dễ phát hiện được những cá thể ưu trội. Cũng qua cách giảng dạy tích cực bộc lộ người thầy có đủ bản lĩnh hay không. Những buổi tự học do cán sự từng bộ môn điều khiển, ai có lời giải ngắn, phương pháp hay, kinh nghiệm nhớ lâu các công thức đều lên trình bày trước lớp. Thông qua lăng kính tư duy của học sinh, tạo ra cách học dễ tiếp thu, tiếp thu sâu sắc hơn.

Một câu hỏi đặt ra, sao cách đây gần nửa thế kỷ mà có cách nhìn nhận về dạy học mang tính hiện đại và thời sự như vậy? Câu trả lời đề lý giải điều này có thể là do lúc ấy, giữa thầy giáo và học sinh rất gần gũi, ăn chung, ở chung, tuổi đời không hơn nhau mấy nên tính dân chủ trong cách dạy, cách truyền đạt kiến thức một cách tích cực nảy sinh một cách tự nhiên. Không thể quên những buổi tọa đàm do thầy giáo dạy văn và chi đoàn tổ chức với những chủ đề: Sống như Pavel, Lôi Phong, lý tưởng thanh niên đối với cách mạng qua tập thơ

“Từ ấy”, tinh thần lạc quan cách mạng trong “Nhật ký trong tù”, “Sống như Anh”, “Lá thư từ miền Nam gửi ra” của Anh Đức, thơ “Quê hương” của Giang Nam... Qua đó, vừa rèn văn, rèn khả năng hùng biện, thông qua dạy văn để dạy người. Học sinh thực sự lớn lên từ những buổi tọa đàm tưởng là nhỏ này và họ đã mang nó như hành trang theo suốt cuộc đời. Đúng là học trước tiên để thành người.

Ngay đến học hoạ, thể dục, nhạc thuở ấy, học sinh cũng được dạy và học một cách nghiêm túc, bài bản, được học làn điệu dân ca: Quan họ Bắc Ninh (Cây trúc xinh, Trèo lên quan dốc...) dân ca Nam bộ, các điệu lý, những bản kiệt tác của âm nhạc cách mạng như trường ca sông Lô (Văn Cao), Du kích sông Thao (Đỗ Nhuận), Nhạc rừng (Hoàng Việt)...v.v... Ngoài ra còn được học cả dân ca Nga, Ucraina, Trung Quốc, Indonesia... Những tiêu biểu cho kho tàng văn hoá dân tộc và nhân loại tiến bộ. Học sinh đã dàn dựng những tốp ca, dàn hợp xướng hàng trăm người, những vở cải lương như Trần Hưng Đạo bình Nguyên, đội múa Chàm Rông... gây tiếng vang trong xã hội thời ấy.

Từ cách học, cách hành đó, sau này đã xuất hiện những nhà quản lý trên mọi lĩnh vực, nhiều ngành, địa phương nhất là các tỉnh, thành phố phía Nam sau ngày giải phóng. Xuất hiện nhiều anh hùng trên lĩnh vực chiến đấu và sản xuất và những người có thể gọi là nhân tài của đất nước trong lĩnh vực biểu diễn (Nghệ sỹ Nhân dân), những người sáng tác: nhạc sỹ, nhà thơ, nhà văn, kịch tác gia. Theo tổng hợp, trong 30 nghìn học sinh trường miền Nam trên đất Bắc, sau này có 1.000 người có trình độ trên đại học, 16 nghìn người trình độ đại học, cao đẳng, hơn 200 người là cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước, 6 anh hùng lực lượng vũ trang, 4 anh hùng lao động, hàng trăm liệt sỹ... Thiết nghĩ, nếu được dạy bài bản, học đi đôi với hành, lớp trẻ sẽ có khả năng tự đề kháng với văn hoá ngoại lai không lành mạnh, tự mình đủ sức bảo vệ văn hoá truyền thống dân tộc, điều này càng có ý nghĩa trong thời mở cửa, hội nhập.

Khát vọng phải học cho thật tốt, học cho các bạn nhỏ đang sống rèn xiết dưới chế độ Mỹ - Diệm, học vì giải phóng miền Nam, học để thống nhất đất nước, học tốt cho Bác Hồ vui

*(Xem tiếp trang 6)*

CNXH; đồng thời, để phát huy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần cách mạng ngày chiến thắng 30/4/1975 trong thời kỳ đổi mới đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, cần tập trung thực hiện tốt một số việc cơ bản sau đây:

*Một là*, mỗi cơ quan, đơn vị cần thông qua những hình thức, phương pháp sinh hoạt phù hợp, để tiếp tục tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa lịch sử, giá trị hiện thực to lớn của chiến thắng ngày 30/4/1975 cho cán bộ, đảng viên, nhân dân và tuổi trẻ cả nước. Qua đó, xác định rõ hơn nữa trách nhiệm của mỗi người trong học tập, trong công tác, lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học và sẵn sàng chiến đấu góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

*Hai là*, mỗi cán bộ, đảng viên, nhân dân và tuổi trẻ trong cả nước ra sức thi đua, tích cực tu dưỡng, học tập, rèn luyện; thường xuyên phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phấn đấu lập nhiều thành tích trong lao động sản xuất, học tập, công tác, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu; trước hết mỗi người cần thực hiện tốt việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, đơn vị và của mỗi cá nhân được giao, góp phần thực hiện thắng lợi

công cuộc đổi mới đất nước, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

*Ba là*, hiện nay, hơn bao giờ hết, mỗi cán bộ, đảng viên, nhân dân và tuổi trẻ cả nước đồng tâm, đồng lòng đoàn kết chặt chẽ xung quanh Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, luôn luôn nêu cao tinh thần yêu nước, yêu CNXH, phát huy cao độ sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để xây dựng thành công CNXH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu về kinh tế xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra; đồng thời góp phần vào cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và CNXH. □

### **Ghi chú:**

(1) *Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1977, tr.5, 6.*

## **TRƯỜNG HỌC SINH MIỀN NAM...**

*(Tiếp theo trang 41)*

lòng, học để đền đáp công ơn của Đảng, của đồng bào miền Bắc... đã giúp họ đủ nghị lực vượt qua những gian khổ, khó khăn, thiếu thốn tình cảm để miệt mài học tập. Những tư tưởng chỉ đạo của nền giáo dục Việt Nam vào những thập niên 50, 60 của thế kỷ trước dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bác Hồ, cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng và tham gia đóng góp của những nhà sư phạm có nghề, tâm huyết, nhân ái, đức độ vẫn sáng ngời, mang tính thời đại, vượt không gian, thời gian có giá trị soi đường cho cả ngày nay.

Mỗi thời đại có yêu cầu và đòi hỏi riêng sẽ sản sinh ra một thế hệ đủ sức gánh vác nhiệm vụ của thời đại đó. Chúng ta tin tưởng vào thế

hệ trẻ đang gánh vác sứ mệnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước hôm nay.

Sau hơn 50 năm nhắc lại những điều này để tri ân Bác Hồ, Đảng, Chính phủ và thầy, cô, những người thay mặt cha mẹ có công nuôi dạy lớp học sinh nên người. Tri ân những thầy, cô vì sự nghiệp giáo dục của vùng giải phóng trở về miền Nam và đã ngã xuống như những người anh hùng. Tri ân các anh chị, các bạn mang theo mãi mãi tuổi thanh xuân nằm xuống khắp chiến trường B, C, K, hoá thân thành những ngôi sao lấp lánh trong bầu trời, trên cánh máy bay không quân Việt Nam anh hùng, mãi mãi nằm lại giữa đại dương mệnh mông với đường Hồ Chí Minh trên biển. Biết ơn đồng bào miền Bắc đã nhường cơm sẻ áo, một thời gian khổ nhưng hào hùng. Biết ơn cha mẹ, đồng bào ruột thịt miền Nam trong khói lửa chiến tranh, ngục tù của Mỹ - Ngụy vẫn đặt trọn niềm tin và kỳ vọng nơi họ... □